

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Các tài liệu chứng minh tính đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật của hàng hoá dự thầu phải còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu.

Các tài liệu do nhà thầu cung cấp khi tham dự thầu là bản scan từ bản gốc hoặc bản chụp có đóng dấu xác nhận của nhà thầu, đồng thời nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu gốc để phục vụ việc xác minh khi có yêu cầu.

Nhà thầu chỉ được chào một hàng hóa (với một chủng loại/ mã hàng) vào tối đa 01 phần (lô), trong trường hợp chào nhiều phần (lô) thì chỉ được xét 01 phần (lô) theo quyền quyết định của Chủ đầu tư.

Các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	
	Đạt	Không đạt
1. Tính hợp lệ của hàng hóa		
Tài liệu lưu hành hàng hóa tại Việt Nam: Tiêu chuẩn cơ sở/ Phiếu công bố sản phẩm/ Tờ khai nhập khẩu chứng minh hàng hóa được nhập khẩu hợp pháp vào thị trường Việt Nam hoặc tài liệu tương đương theo yêu cầu tại Mục 1.2 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu	Tài liệu chứng minh không đáp ứng yêu cầu
2. Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
Hàng hóa dự thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo từng danh mục tại Mục 1.2 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu	Tài liệu chứng minh không đáp ứng yêu cầu
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa phù hợp yêu cầu tại Mẫu số 01B – Phạm vi cung cấp hàng hoá Chương IV Biểu mẫu mời thầu (webform trên hệ thống)	Tiến độ do nhà thầu đề xuất đáp ứng yêu cầu	Tiến độ do nhà thầu đề xuất không đáp ứng yêu cầu
4. Các yêu cầu khác Nhà thầu cam kết đáp ứng Mục 1.3 - Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Nội dung cam kết đáp ứng yêu cầu	Nội dung cam kết không đáp ứng yêu cầu

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	
	Đạt	Không đạt
KẾT LUẬN: Nhà thầu được kết luận “ĐẠT” khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá không đạt thì sẽ kết luận “KHÔNG ĐẠT” và sẽ không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.	ĐẠT/KHÔNG ĐẠT	

HƯỚNG DẪN TRÌNH TỰ SẮP XẾP E-HSMT

Nhà thầu cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của E-HSMT (**file scan bản gốc hoặc file scan bản sao y công chứng**), **highlight** các nội dung thông tin đã kê khai trong các biểu mẫu dự thầu và lưu trữ theo cấu trúc như sau:

Cấu trúc chi tiết		Ghi chú
<p>[Thư mục] Phần A. Pháp lý nhà thầu</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bảo lãnh dự thầu (file scan bản gốc, file scan các văn bản uỷ quyền ký bảo lãnh dự thầu từ đại diện hợp pháp của ngân hàng,...); (nếu có) 2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nhà thầu 3. Tài liệu chứng minh thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (số thuế đã nộp tương ứng với số thuế phải nộp tại tờ khai thuế quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp kỳ tính thuế gần nhất và thông báo chấp nhận việc nộp hồ sơ khai thuế của tờ khai này có xác nhận số thuế phải nộp) theo ghi chú số (3) Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước thuế thu nhập doanh nghiệp,... 4. Báo cáo tài chính (đủ các thành phần) các năm và các tài liệu kèm theo hoặc trưng đưng; 5. Hợp đồng tương tự + Biên bản thanh lý/ Biên bản nghiệm thu/ Hoá đơn bán hàng,... <p>hoặc Tài liệu chứng minh năng lực sản xuất của nhà thầu: Phiếu xuất kho, nhập kho, tồn kho, hóa đơn/hợp đồng...</p>	<p>Đặt tên file theo thứ tự nêu bên:</p> <p>Ví dụ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. BLDT 2. Thông tin nhà thầu 3. Tài liệu thuế 4. BCTC 2022, BCTC 2023, BCTC 2024,... 5. HĐTT <i>hoặc</i> NLSX 6. Các biểu mẫu khác <p>...</p>
<p>[Thư mục] Phần B. Thông tin hàng hóa dự thầu</p>	<p>[Thư mục]</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tài liệu chứng minh các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa dự thầu 2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa 3. Thông tin hàng hóa dự thầu (kèm file định dạng excel) 4. 	

- Nhà thầu cung cấp thông tin “hàng hóa dự thầu” theo bảng sau: (cung cấp **file định dạng excel kèm E-HSMT**, file scan bản in ký bởi đại diện hợp pháp của nhà thầu và đóng dấu)

Stt	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	Tên thương mại của hàng hóa dự thầu	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Số công bố/ Số lưu hành	Hạn sử dụng/Tuổi thọ	Mã định danh	Tên nhà thầu	Địa chỉ nhà thầu
1										

(*): Hướng dẫn này chỉ nhằm mục đích thống nhất cách sắp xếp tài liệu trong E-HSMT và không mang tính chất điều kiện để loại nhà thầu.